HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 143/2024/NQ-HĐND	*Nam Định, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ

thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2024./.

***Nơi nhận*:**
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh; Báo Nam Định;
- Website Chính phủ; Website tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Lê Quốc Chỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

(Kèm theo Nghị quyết số 143/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định đối với các hoạt động được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

Trường hợp đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau (không có vốn đầu tư công) trong đó nguồn chi thường xuyên vốn ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư, dự toán thì thực hiện theo các quy định tại Quy định này. Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn để đầu tư, mua sắm trong đó có nguồn chi thường xuyên vốn ngân sách nhà nước và có nguồn vốn đầu tư công thì thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Không áp dụng đối với trường hợp đầu tư, mua sắm ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ) là đầu tư, mua sắm tài sản được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nam Định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm theo quy định của Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Không áp dụng đối với trường hợp đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ) sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên là đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định tại điểm c1 khoản 2 Điều 37 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức (sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị) và cá nhân sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm có giá trị từ trên 02 tỷ đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (bao gồm cả cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh mua sắm từ ngân sách cấp tỉnh).

Điều 4. Thẩm quyền quyết định của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và tương đương (bao gồm cả cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh mua sắm từ ngân sách cấp tỉnh)

Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và tương đương (bao gồm cả cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh mua sắm từ ngân sách cấp tỉnh) quyết định việc đầu tư, mua sắm có giá trị không quá 02 tỷ đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của đơn vị mình và từ trên 500 triệu đồng đến 02 tỷ đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, mua sắm có giá trị từ trên 500 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm của các cơ quan, đơn vị cấp huyện (bao gồm cả cơ quan, đơn vị Trung ương; cơ quan, đơn vị cấp tỉnh đóng trên địa bàn huyện mua sắm từ ngân sách cấp huyện) và các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc quy định tại Điều 3, 4, 5 quy định này

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc quy định tại Điều 3, 4, 5 quy định này quyết định việc đầu tư, mua sắm có giá trị không quá 500 triệu đồng trên 01 gói thầu, nội dung mua sắm./.